

*
Số 09-NQ/ĐH

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX họp từ ngày 13/10/2020 đến ngày 15/10/2020 tại thành phố Thái Bình với phương châm: ***Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Sáng tạo - Phát triển***; chủ đề Đại hội: ***Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, phấn đấu xây dựng Thái Bình trở thành tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng.***

Sau khi thảo luận, Đại hội thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

A- Tán thành những nội dung cơ bản về đánh giá tình hình 5 năm 2015 - 2020; phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu, trọng tâm, đột phá 5 năm 2020 - 2025 nêu trong Báo cáo chính trị trình Đại hội:

I. Về đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX

Đại hội khẳng định:

Nhiệm kỳ qua, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, thách thức, song Đảng bộ, hệ thống chính trị, lực lượng vũ trang, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong tỉnh đã đoàn kết thống nhất, nỗ lực phấn đấu vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, đạt được nhiều kết quả quan trọng và tương đối toàn diện. Nổi bật là: Đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XIX. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được đặc biệt quan tâm, tạo nhiều chuyển biến tích cực; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng; hiệu lực, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp và chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được nâng lên. Kinh tế tăng trưởng khá và toàn diện trên các lĩnh vực. Cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động chuyển dịch tích cực, đúng hướng. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được chú trọng đầu tư xây dựng bằng nhiều nguồn vốn, nhất là nguồn vốn xã hội hóa. Hoàn thành xây dựng nông thôn mới trên phạm vi toàn tỉnh, vượt trước 3 năm so với mục tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đề ra; diện mạo đô thị, nông thôn ngày càng được cải thiện theo hướng văn minh, hiện đại. Văn hoá - xã hội có nhiều tiến bộ; an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân được nâng lên. Quốc phòng, an ninh được tăng cường; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Những thành tựu đạt được trong nhiệm kỳ 2015-2020 có ý nghĩa quan trọng, to lớn, tạo nền tảng, vị thế và điều kiện mới cho tỉnh nhà tiếp tục phát triển mạnh

mẽ, vững chắc trong những năm tới.

Nguyên nhân đạt được những thành tựu 5 năm qua là do: Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và giúp đỡ kịp thời, hiệu quả của Trung ương; phát huy những thành quả của nhiều nhiệm kỳ trước; các cấp uỷ, chính quyền và toàn hệ thống chính trị tỉnh đã quán triệt sâu sắc, thực hiện đúng các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tỉnh uỷ ban hành nhiều chủ trương, nghị quyết quan trọng, định hướng đúng, chỉ đạo quyết liệt, giải quyết kịp thời những vấn đề thực tiễn phát sinh; phối hợp đồng bộ cả hệ thống chính trị; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân. Các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân đã nỗ lực, sáng tạo, thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, đột phá; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển; tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh. Kết hợp khá tốt giữa phát triển văn hoá, xã hội với phát triển kinh tế và công tác quốc phòng, an ninh; giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc và bảo đảm an sinh xã hội. Tăng cường hợp tác, kết nối giao thông với các trung tâm kinh tế vùng và các tỉnh, thành phố lân cận.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, còn những hạn chế, yếu kém cần nghiêm túc nhìn nhận và khắc phục trong nhiệm kỳ tới. Đó là:

Công tác xây dựng Đảng có lúc, có nơi thực hiện chưa đồng bộ và hiệu quả. Một số cấp uỷ, tổ chức đảng ở cơ sở chưa thực hiện tốt vai trò lãnh đạo, nhất là lãnh đạo về kinh tế. Công tác giáo dục, quản lý cán bộ, đảng viên ở một số cấp uỷ, tổ chức đảng chưa tốt. Công tác quy hoạch, đánh giá cán bộ ở một số đảng bộ còn hạn chế nhất định; tỷ lệ cán bộ nữ tham gia cấp uỷ ở một số đảng bộ chưa đạt yêu cầu. Công tác phát triển đảng viên ở khu vực nông thôn, doanh nghiệp ngoài nhà nước còn nhiều khó khăn. Chất lượng, hiệu quả một số cuộc kiểm tra, giám sát ở cấp huyện và cơ sở còn thấp. Việc theo dõi, đôn đốc và thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước ở một số nơi còn hạn chế. Công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, cải cách tư pháp ở một số địa phương, đơn vị chưa được chú trọng. Chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ở một số địa phương, đơn vị chưa cao; một số cuộc vận động, phong trào thi đua hiệu quả đạt được còn thấp. Công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền cấp huyện, cấp xã có mặt còn hạn chế. Chất lượng tham mưu, trách nhiệm thực thi công vụ ở một số sở, ngành, địa phương chưa cao. Đạo đức công vụ, ý thức nghề nghiệp của một bộ phận công chức, viên chức chưa đáp ứng được yêu cầu.

Quy mô nền kinh tế nhỏ, chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh chưa cao. Việc thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế và các ngành sản xuất còn chậm. Thu nhập bình quân đầu người còn thấp so với khu vực và cả nước. Nông nghiệp chưa phát triển tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh; chưa tạo dựng được những sản phẩm nông nghiệp có thương hiệu và giá trị kinh tế cao; còn hiện tượng người dân bỏ ruộng không canh tác. Sản xuất công nghiệp chủ yếu là các doanh nghiệp quy mô vừa và nhỏ, nặng về gia công và sản phẩm thông thường, chậm đổi mới công

nghệ, thiết bị; chưa thu hút được nhiều dự án quy mô lớn, có giá trị gia tăng và công nghệ cao. Một số loại hình dịch vụ phát triển chậm; lĩnh vực du lịch chưa phát huy được tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Tỷ lệ đô thị hoá còn thấp; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển. Công tác quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực và công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế. Hoạt động khoa học công nghệ chưa tạo được sự đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hoá, giáo dục truyền thống ở một số địa phương, cơ sở chưa được chú trọng đúng mức. Tình hình tội phạm, tệ nạn xã hội và tai nạn giao thông còn tiềm ẩn phức tạp. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân ở một số địa phương, cơ quan, đơn vị chưa kịp thời, gây bức xúc trong Nhân dân.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên, bên cạnh các nguyên nhân khách quan (*do tình hình chính trị và kinh tế thế giới diễn biến phức tạp; nền kinh tế thế giới phục hồi chậm, không ổn định. Tác động bất lợi của biến đổi khí hậu, thời tiết, thiên tai, dịch bệnh, nhất là Dịch tả lợn Châu Phi và đại dịch Covid 19...*); các nguyên nhân chủ quan chủ yếu là: Việc quán triệt, nắm bắt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh (nhất là chủ trương, chính sách mới) ở một số sở, ngành, địa phương, đơn vị chưa sâu sắc, đầy đủ. Công tác tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu, chậm được khắc phục. Ý thức trách nhiệm, vai trò nêu gương của một số cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu một số địa phương, đơn vị chưa cao. Kỷ luật, kỷ cương và ý thức chấp hành, thực thi nhiệm vụ của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa tốt; chưa chủ động dự báo và kịp thời nắm bắt tình hình; chưa tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vấn đề phức tạp, bức xúc nảy sinh. Sự phối hợp trong tổ chức thực hiện giữa các sở, ngành, địa phương có lúc, có việc chưa chặt chẽ, hiệu quả; còn hiện tượng đùn đẩy, né tránh, thiếu trách nhiệm, thiếu tinh thần hợp tác trong thi hành công vụ. Một bộ phận cán bộ, đảng viên (kể cả cấp uỷ viên), nhất là ở cơ sở chưa thực sự coi trọng công tác kiểm tra, giám sát. Trình độ, năng lực của một số cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế, chưa theo kịp với yêu cầu nhiệm vụ.

Từ thực tiễn 5 năm qua, Đại hội nhấn mạnh 5 bài học kinh nghiệm sau:

Một là, thường xuyên quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo, linh hoạt các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của địa phương; tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ và quyết liệt với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn để đạt hiệu quả cao nhất.

Hai là, phát huy sức mạnh đoàn kết thống nhất, sự năng động, sáng tạo của cả hệ thống chính trị và của Nhân dân. Coi trọng công tác xây dựng Đảng. Đề cao vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo và người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt của Đảng; thường xuyên đổi mới phương thức làm việc phù hợp với tình hình thực tiễn.

Ba là, đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ cho người dân; kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Tăng cường kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và ý thức chấp hành, trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Bốn là, chú trọng thực hiện xã hội hóa các nguồn lực, đa dạng hóa các hình thức đầu tư. Kịp thời sửa đổi, bổ sung hoàn thiện đồng bộ các cơ chế, chính sách quản lý, khuyến khích, thu hút đầu tư.

Năm là, các chương trình, kế hoạch phải lấy phát triển kinh tế là trung tâm; coi trọng quyền lợi của người dân, coi việc chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân là lợi ích cốt lõi; bảo đảm hài hoà giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hoá, con người và giải quyết các vấn đề xã hội; giữa phát triển kinh tế, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường.

II. Về mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu 5 năm (2020-2025); định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn năm 2045

Những năm tới, dự báo tình hình thế giới, trong nước và trong tỉnh tiếp tục có những thời cơ, vận hội và khó khăn, thách thức mới. Để phát huy tốt nhất những thành tựu đã đạt được, tranh thủ thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, tiếp tục xây dựng tỉnh nhà phát triển nhanh và bền vững, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trong tỉnh cần tiếp tục đoàn kết, chung sức, đồng lòng, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu, các chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy thành quả và kinh nghiệm của các nhiệm kỳ qua, xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy dân chủ và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển kinh tế nhanh và bền vững gắn với bảo vệ môi trường, chú trọng phát triển văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Phân đấu xây dựng Thái Bình đến năm 2025 trở thành tỉnh phát triển khá, đến năm 2030 theo kịp nhóm dẫn đầu và đến năm 2045 là tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng.

2. Các chỉ tiêu cơ bản phấn đấu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn năm 2045

Hàng năm:

(1) Tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 90% trở lên; đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt từ 80% trở lên.

(2) Cơ quan chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp xếp loại tốt đạt 90% trở lên.

Bình quân giai đoạn 2021-2025:

- (3) Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 10%/năm trở lên.
- (4) Năng suất lao động (tính theo giá so sánh) tăng từ 9,0%/năm trở lên.
- (5) Tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu 10%/năm trở lên.
- (6) Tỷ trọng vốn đầu tư toàn xã hội 5 năm so với GRDP đạt 60% trở lên.
- (7) Tốc độ tăng thu ngân sách nội địa (*không tính tiền thu sử dụng đất*) đạt 12%/năm trở lên.

Đến năm 2025:

- (8) Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và thương mại, dịch vụ trong GRDP (*không tính thuế sản phẩm*) đạt 80% trở lên.
- (9) GRDP bình quân đầu người đạt 90 triệu đồng (3.500 USD) trở lên.
- (10) Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động toàn xã hội giảm còn 22%.
- (11) Tỷ lệ đô thị hoá đạt 30% trở lên.
- (12) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95% trở lên.
- (13) Số bác sỹ trên 1 vạn dân đạt 14 bác sỹ trở lên.
- (14) Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 99% trở lên.
- (15) Thu nhập bình quân đầu người đạt 78 triệu đồng/năm trở lên.
- (16) Giảm 1/3 số hộ nghèo so với năm 2020.
- (17) Tỷ lệ gia đình, thôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hoá đạt 90% trở lên.
- (18) Tỷ lệ xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao đạt 20% trở lên.
- (19) Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.
- (20) Tỷ lệ cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 80% trở lên.

Đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045:

- (21) Quy mô nền kinh tế đến năm 2030 (tính theo GRDP, giá thực tế) tăng gấp 1,8 lần so với năm 2025 và đến năm 2045 tăng gấp 6 lần năm 2025.
- (22) Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và thương mại, dịch vụ trong GRDP (*không tính thuế sản phẩm*) đến năm 2030 đạt 85% trở lên và đến năm 2045 đạt khoảng 90%.
- (23) GRDP bình quân đầu người đến năm 2030 tương đương với bình quân chung của cả nước và đến năm 2045 cao gấp 1,2 lần trở lên mức bình quân chung của cả nước.

3. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

3.1. Tăng cường công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ

chức đảng và nâng cao chất lượng đảng viên

Thực hiện đồng bộ và nâng cao chất lượng toàn diện các nội dung công tác xây dựng Đảng. Xây dựng Đảng bộ, các cấp ủy, tổ chức đảng, các cấp chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và mỗi cán bộ, đảng viên vững mạnh về chính trị, tư tưởng và đạo đức. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức, nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính thuyết phục, hiệu quả của công tác tư tưởng; định hướng đúng đắn, kịp thời tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Coi trọng công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các chủ trương, cơ chế chính sách của tỉnh và truyền thống văn hóa, văn hiến, yêu nước, cách mạng của quê hương. Thường xuyên thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện cơ hội, bè phái, cục bộ, suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; làm thất bại âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch.

Tiếp tục đổi mới công tác tổ chức xây dựng Đảng; hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo đúng quy định, hướng dẫn của Trung ương; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng, vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên; trọng tâm là thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI, khoá XII) về xây dựng và chỉnh đốn Đảng, các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình; chú trọng chất lượng và tính chiến đấu trong thảo luận và ban hành nghị quyết lãnh đạo, bám sát yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị. Xây dựng chi bộ kiểu mẫu trên các lĩnh vực hoạt động. Làm tốt công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên ngay từ chi bộ. Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng tổ chức đảng trong các doanh nghiệp. Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên mới, nhất là ở khu vực nông thôn và trong các doanh nghiệp, nhà trường. Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình về công tác cán bộ; hoàn thiện cơ chế sát hạch để tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ; thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ, khách quan, đúng nguyên tắc, đúng quy định trong tất cả các khâu của công tác cán bộ; đặc biệt chú trọng công tác đánh giá cán bộ, lấy hiệu quả công việc làm thước đo chủ yếu. Quan tâm đào tạo, rèn luyện, tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; tăng cường kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền và các biểu hiện tiêu cực trong công tác cán bộ; thường xuyên rà soát, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Nâng cao chất lượng và tính nghiêm minh, kịp thời trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Xây dựng, thực hiện có hiệu quả các chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá và hằng năm; tập trung kiểm tra, giám sát việc chấp hành Cương lĩnh, Điều lệ, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, việc thực hiện quy chế hoạt động và thực hiện dân chủ trong

Đảng; chú trọng ở những lĩnh vực, địa bàn dễ xảy ra tiêu cực, nơi có nhiều vấn đề bức xúc, nổi cộm, dư luận xã hội quan tâm. Kết hợp chặt chẽ công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật; phát huy vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông, báo chí và Nhân dân. Phát huy vai trò chủ động của uỷ ban kiểm tra các cấp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Kịp thời kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực, bảo đảm không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo cán bộ, đảng viên, đảm bảo công minh, chính xác, kịp thời. Quan tâm kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy uỷ ban kiểm tra và cơ quan uỷ ban kiểm tra các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành và cán bộ, đảng viên trong thực hiện công tác dân vận; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân. Tiếp tục đổi mới công tác quần chúng theo phương châm "gần dân, tin dân, trọng dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân"; phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng; nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền, giáo dục cán bộ, công chức, viên chức nâng cao ý thức phục vụ Nhân dân. Nâng cao chất lượng công tác tôn giáo và công tác nhân quyền. Tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua "Dân vận khéo"; thực hiện đầy đủ Pháp lệnh dân chủ ở xã, phường, thị trấn và Quy chế dân chủ ở các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Xây dựng, hoàn thiện, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện tốt phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng", tạo sự thống nhất và đồng thuận xã hội. Thường xuyên kiện toàn hệ thống dân vận các cấp; chăm lo đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận.

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng và công tác cải cách tư pháp. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, hỗ trợ tư pháp, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, bảo đảm kịp thời, hiệu quả, đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan, đơn vị; việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng văn hoá tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí. Mở rộng và đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến các đối tượng là tổ chức, doanh nghiệp ở khu vực kinh tế ngoài Nhà nước. Tăng cường kiểm tra, giám sát sau kết luận kiểm tra, thanh tra. Kịp thời kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách tư pháp, xây dựng hệ thống cơ quan tư pháp của tỉnh trong sạch, vững mạnh.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức làm việc của các cấp uỷ, tổ chức đảng. Tập trung nâng cao năng lực cụ thể hoá chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao năng lực dự báo và tầm nhìn chiến lược, kết hợp đồng bộ giữa tính nguyên tắc, kế hoạch và tính linh hoạt, đáp ứng kịp

thời yêu cầu của thực tiễn. Bổ sung, hoàn thiện và thực hiện nghiêm quy chế làm việc bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp uỷ, tổ chức đảng đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp uỷ.

Xây dựng chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chỉ đạo điều hành. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp; chú trọng nâng cao chất lượng các kỳ họp và chất lượng ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân; kịp thời thể chế hoá chủ trương của cấp uỷ, quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường và nâng cao chất lượng các hoạt động giám sát, tiếp xúc cử tri, chất vấn, giải trình và trả lời chất vấn. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực, hiệu lực hiệu quả và kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất chính trị, đạo đức công vụ, trình độ, năng lực, tận tụy với công việc. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước gắn với đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành và xây dựng chính quyền điện tử.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân và sự đồng thuận xã hội. Tiếp tục làm tốt việc tuyên truyền, phổ biến, vận động các tầng lớp Nhân dân chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hành dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội. Thực hiện toàn diện, hiệu quả chức năng giám sát, phản biện xã hội; tập hợp, phản ánh ý kiến, nguyện vọng của Nhân dân; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; tham gia giải quyết các vấn đề bức xúc tại cơ sở; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Tổ chức tốt các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tinh gọn; chú trọng nâng cao chất lượng các mô hình tự quản trong cộng đồng dân cư và xây dựng lực lượng cốt cán ở cơ sở.

3.2. Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội

Tiếp tục đổi mới cơ cấu nền kinh tế và các ngành sản xuất gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng phát triển các ngành, sản phẩm có lợi thế cạnh tranh, giá trị gia tăng lớn; chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, ứng dụng mạnh mẽ tiến bộ khoa học - công nghệ, quản trị hiện đại, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, hội nhập quốc tế để nâng cao chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Xây dựng kế hoạch phục hồi, phát triển các ngành kinh tế sau đại dịch Covid-19; khai thác tối đa các điều kiện thuận lợi của các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới để đẩy mạnh xuất khẩu hàng hoá. Tập trung hoàn thành Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; rà soát các quy

hoạch ngành, lĩnh vực để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh, bảo đảm tính khả thi, thống nhất, đồng bộ giữa các cấp quy hoạch.

Phát triển nông nghiệp bền vững theo hướng nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ sinh học, sản xuất hàng hóa có giá trị và chất lượng theo nhu cầu của thị trường. Tập trung quy hoạch các vùng sản xuất và tổ chức sản xuất theo phương thức hợp tác, liên kết, hình thành các hợp tác xã kiểu mới để phát triển sản xuất hàng hoá quy mô lớn theo chuỗi giá trị gắn với hoạt động chế biến và bao tiêu sản phẩm của doanh nghiệp. Có cơ chế chính sách khuyến khích tập trung, tích tụ ruộng đất, các hình thức góp vốn trong sản xuất nông nghiệp. Tiếp tục quy hoạch, thu hút đầu tư xây dựng các vùng chuyên canh, các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, áp dụng các tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP để sản xuất các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, an toàn, có thương hiệu theo nhu cầu của thị trường. Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng; mở rộng diện tích trồng cây ăn quả và các loại cây trồng khác có giá trị kinh tế cao; khắc phục tình trạng bỏ ruộng không canh tác hoặc sử dụng đất nông nghiệp kém hiệu quả. Tiếp tục làm tốt công tác trồng và bảo vệ rừng phòng hộ ven biển. Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó có hiệu quả với tình trạng nhiễm mặn và biến đổi khí hậu. Phát triển ngành chăn nuôi theo hướng nâng cao hiệu quả, an toàn dịch bệnh và bảo đảm vệ sinh môi trường. Khuyến khích, hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp, trang trại chăn nuôi quy mô lớn, liên kết theo chuỗi giá trị. Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Phát triển mạnh nuôi trồng thủy sản theo phương thức nuôi thâm canh, bán thâm canh, ứng dụng công nghệ cao. Nâng cao năng lực đánh bắt thủy sản tầm trung và xa bờ. Đầu tư nâng cấp hệ thống cảng cá và các khu neo đậu tàu, thuyền; phát triển dịch vụ hậu cần nghề cá, bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

Tiếp tục xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo hướng văn minh, hiện đại gắn với đô thị hoá. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Chú trọng phát triển ngành, nghề nông thôn; duy trì, phát triển các làng nghề truyền thống gắn với xử lý ô nhiễm môi trường và phát triển các cơ sở sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ. Tăng cường đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tạo điều kiện thúc đẩy chuyển dịch lao động nông nghiệp sang lao động công nghiệp và dịch vụ. Thực hiện lồng ghép các nguồn lực để duy tu, nâng cấp và đầu tư các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn.

Tập trung thực hiện có hiệu quả việc cơ cấu lại các ngành công nghiệp. Khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp chế biến, công nghiệp hỗ trợ, phục vụ nông nghiệp, nông thôn, điện khí và điện gió theo quy hoạch; hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nâng cao năng lực sản xuất, đổi mới công nghệ, cải thiện năng lực quản lý. Ưu tiên thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài nước có uy tín, thương hiệu, có năng lực về tài chính, công nghệ vào đầu tư các dự án có quy mô lớn, giá trị gia tăng cao, sản xuất các sản phẩm tham gia chuỗi giá trị toàn cầu, thân thiện với môi trường, không thâm dụng đất đai và lao động.

Chú trọng phát triển thương mại, dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại.

Tăng cường thu hút đầu tư xây dựng, nâng cấp các trung tâm thương mại, siêu thị, chợ; ưu tiên phát triển chợ đầu mối, các loại hình dịch vụ logistics. Khuyến khích phát triển thương mại điện tử, thương mại nội địa, xây dựng chuỗi liên kết sản xuất - phân phối; các dịch vụ có hàm lượng tri thức và công nghệ cao, giá trị gia tăng lớn. Hiện đại hoá và mở rộng, nâng cao chất lượng các dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, bưu chính, viễn thông và các dịch vụ hỗ trợ sản xuất, kinh doanh khác. Đẩy mạnh phát triển dịch vụ giáo dục - đào tạo, y tế chất lượng cao, dịch vụ khoa học và công nghệ, văn hoá, thông tin, thể thao, dịch vụ việc làm. Phát triển du lịch thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh. Tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư các dự án hạ tầng du lịch hiện đại quy mô lớn; xây dựng sản phẩm du lịch Thái Bình có thương hiệu và tính cạnh tranh cao.

Tập trung xây dựng, phát triển Khu kinh tế Thái Bình toàn diện về công nghiệp, thương mại, du lịch, dịch vụ, đô thị và kinh tế biển, trở thành trọng điểm, động lực phát triển kinh tế của tỉnh là nhiệm vụ chính trị trọng tâm hàng đầu trong cả nhiệm kỳ 2020-2025 và các nhiệm kỳ tiếp theo. Trước mắt, tập trung giải phóng mặt bằng và hoàn thành xây dựng hạ tầng một số khu công nghiệp có quy mô lớn trong Khu kinh tế ngay trong năm 2021 để kịp thời đón bắt làn sóng chuyển dịch đầu tư, sẵn sàng tiếp nhận các dự án đầu tư của các tập đoàn kinh tế lớn trong và ngoài nước. Ứng dụng triệt để công nghệ thông tin trong công tác quy hoạch, quản lý và phát triển Khu kinh tế. Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư để đẩy mạnh thu hút các doanh nghiệp có tiềm lực tài chính, uy tín, thương hiệu vào đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh. Chú trọng xây dựng hệ thống đường trục kết nối với các trục giao thông đối ngoại và các khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ trong Khu kinh tế; các dự án đầu tư nuôi thủy sản công nghệ cao, các ngành thương mại, du lịch, dịch vụ, kinh tế biển có giá trị gia tăng lớn gắn với bảo vệ rừng phòng hộ ven biển và chủ quyền, an ninh biên giới biển.

Tiếp tục đẩy nhanh chương trình phát triển đô thị. Tập trung rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy hoạch đô thị trong Quy hoạch tỉnh. Nâng cao năng lực quản lý và triển khai thực hiện quy hoạch xây dựng, nhất là ở khu vực thành phố Thái Bình và các đô thị. Xây dựng thành phố Thái Bình trở thành đô thị loại I và xây dựng một số đô thị loại IV, loại V, đô thị phục vụ Khu kinh tế Thái Bình theo hướng phát triển đô thị xanh, hiện đại. Chú trọng quy hoạch và xây dựng không gian đô thị hai bên bờ sông Trà Lý theo hướng hiện đại, phát huy lợi thế cảnh quan. Đẩy nhanh thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở tại thành phố Thái Bình và các thị trấn; khuyến khích phát triển nhà ở xã hội và nhà ở công nhân trong các khu công nghiệp, Khu kinh tế.

Đẩy mạnh xã hội hoá nguồn lực, tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông kết nối. Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện đồng bộ các cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư, bảo đảm đủ sức hấp dẫn và phù hợp với quy định của pháp luật. Tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế, nhất là kinh tế tư nhân tham gia đầu tư xây dựng kết cấu hạ

tăng kinh tế - xã hội. Tăng cường xúc tiến đầu tư, quảng bá tiềm năng, thế mạnh, lợi thế và cơ chế chính sách thu hút đầu tư của tỉnh; có chương trình cụ thể để thu hút các nhà đầu tư lớn, các doanh nhân thành đạt, con em quê hương Thái Bình về đầu tư tại tỉnh. Huy động tối đa nguồn thu trên địa bàn gắn với nuôi dưỡng nguồn thu bền vững. Tăng cường công tác kiểm soát chi ngân sách, triệt để tiết kiệm chi thường xuyên. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để tiếp nhận, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn ngân sách Trung ương, ODA, FDI và các nguồn vốn hợp pháp khác để tập trung cho đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng trọng điểm; trong đó, ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng giao thông kết nối với các tỉnh, thành phố trong Vùng Đồng bằng sông Hồng và các trục giao thông huyết mạch trong tỉnh; quan tâm đầu tư hạ tầng thuỷ lợi, nông nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp, phòng chống lụt, bão và ứng phó với biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn, nước biển dâng; chú trọng đầu tư phát triển hạ tầng giáo dục, đào tạo, y tế và các công trình công cộng; phát triển hệ thống điện, thông tin, viễn thông và hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư lớn, có tác động quan trọng, thúc đẩy sự phát triển của tỉnh, như: Tuyến đường bộ ven biển, đường từ thành phố Thái Bình đi Cầu Ngàn, đường 221A, đường 223, đường từ thành phố Thái Bình đi Cồn Vành và một số tuyến đường giao thông quan trọng khác; quan tâm phát triển giao thông thuỷ nội địa, khai thác tốt lợi thế các cửa sông lớn để phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng hạ tầng Khu kinh tế Thái Bình, Khu công nghiệp phục vụ nông nghiệp, các khu công nghiệp trong Khu kinh tế, cảng biển Diêm Điền, cảng Ba Lạt... tạo động lực thu hút đầu tư vào tỉnh.

Tăng cường hợp tác, liên kết phát triển kinh tế với các tỉnh, thành phố trong Vùng Đồng bằng sông Hồng và cả nước trên cơ sở phát triển hạ tầng giao thông kết nối và phát huy tiềm năng, thế mạnh của mỗi địa phương.

Phát triển mạnh mẽ các loại hình doanh nghiệp và các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh. Thúc đẩy khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước và thoái vốn nhà nước ở những lĩnh vực mà Nhà nước không cần nắm giữ; nâng cao năng lực tự chủ về tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của các đơn vị sự nghiệp công. Đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực dịch vụ công. Tiếp tục đổi mới hoạt động của các loại hình hợp tác xã; thúc đẩy phát triển doanh nghiệp, tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất, chế biến và tiêu thụ.

Tiếp tục đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư. Tập trung thực hiện có hiệu quả các giải pháp để nâng cao vị trí xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); triển khai thực hiện hiệu quả Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI). Tiếp tục rà soát, đơn giản hoá thành phần hồ sơ và cắt giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm quy định "5 tại chỗ" tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, tạo thuận lợi tối đa cho doanh nghiệp và người

dân. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao năng lực, hiệu quả thực thi công vụ trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; phấn đấu 100% dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 được cung cấp đến người dân. Các cấp chính quyền, cơ quan hành chính phải chủ động nắm chắc tình hình hoạt động của các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý, thường xuyên rà soát, điều chỉnh, sửa đổi hoặc kiến nghị sửa đổi những quy định, chính sách không còn phù hợp; tăng cường đối thoại và kịp thời giải quyết những kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp, người dân.

Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các nguồn tài nguyên khác trong Quy hoạch tỉnh. Tổ chức quản lý, triển khai chặt chẽ, bố trí đủ, kịp thời các nguồn tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội về bảo vệ môi trường; khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên. Khuyến khích xây dựng các lò đốt rác thải sinh hoạt tập trung, công suất lớn, sử dụng công nghệ cao. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường; chú trọng thanh tra, kiểm tra tại các khu, cụm công nghiệp, làng nghề và việc sử dụng đất ở khu dân cư, đất bãi bồi ven sông, ven biển; giám sát chặt chẽ việc khắc phục vi phạm sau thanh tra, kiểm tra. Nâng cao năng lực thông tin, dự báo, cảnh báo thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ; xây dựng các chương trình, kế hoạch bảo đảm thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tiếp tục phát triển toàn diện và nâng cao chất lượng sự nghiệp văn hoá - xã hội. Thực hiện hiệu quả việc đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục ở các cấp học; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Xây dựng lộ trình thực hiện Luật Giáo dục. Đổi mới cơ chế quản lý giáo dục gắn với đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng dạy học kết hợp trực tiếp và trực tuyến, phát huy tính sáng tạo và ý thức tự chủ của cá nhân người học; xây dựng văn hoá học đường, môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, kỷ cương; chú trọng giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và thể chất cho học sinh, sinh viên. Tăng cường công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Xây dựng đội ngũ giáo viên có cơ cấu hợp lý, đạt chuẩn nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông mới. Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học theo chuẩn hóa. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo, đa dạng hoá các loại hình đào tạo, thúc đẩy xây dựng xã hội học tập và phong trào học tập suốt đời. Thực hiện tốt hơn phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Nâng cao năng lực, chất lượng đào tạo nghề; đầu tư thích đáng cho đào tạo nhân lực chất lượng cao. Xây dựng các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đào tạo lại lực lượng lao động đáp ứng yêu cầu chuyển đổi nghề nghiệp.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống. Chú trọng chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ

thuật vào phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội và phát triển con người. Xây dựng chiến lược chuyển đổi số của tỉnh. Tăng cường đầu tư phát triển khoa học và công nghệ theo cơ chế thị trường trên cơ sở huy động hợp lý nguồn lực từ Nhà nước, doanh nghiệp và các cá nhân. Lựa chọn và tập trung hỗ trợ triển khai nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ cho một số ngành và lĩnh vực trọng điểm. Khuyến khích phát triển các tổ chức, doanh nghiệp khoa học, công nghệ. Đổi mới cơ chế đầu tư, quản lý tài chính khoa học và công nghệ theo nguyên tắc đặt hàng, dựa vào kết quả, hiệu quả cuối cùng. Tăng cường kiểm soát, ngăn chặn những sản phẩm, công nghệ lạc hậu, gây nguy hại đến sức khỏe con người, môi trường, an ninh, quốc phòng.

Đẩy mạnh phát triển văn hóa, thể thao, thông tin và truyền thông, báo chí. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hoá truyền thống, cách mạng; các di tích lịch sử văn hoá và các thiết chế văn hoá gắn với phát triển du lịch. Phối hợp hoàn thiện hồ sơ đề nghị UNESCO công nhận nghệ thuật hát Chèo (đồng bằng sông Hồng) là di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao quần chúng; chú trọng đầu tư cho thể thao thành tích cao. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hoá, báo chí, xuất bản đáp ứng nhu cầu thông tin của công chúng và đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi lợi dụng báo chí truyền bá tư tưởng phản động, lối sống không lành mạnh. Đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động văn hoá, thể thao, thông tin và truyền thông. Tích cực huy động mọi nguồn lực để phát huy hiệu quả các thiết chế văn hoá, xây dựng đô thị thông minh; phấn đấu phổ cập mạng di động 5G và phổ cập cáp quang đến hộ gia đình vào năm 2025.

Tăng cường công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe Nhân dân. Chú trọng công tác y tế dự phòng, an toàn vệ sinh thực phẩm; kiểm soát chặt chẽ, ngăn chặn, xử lý kịp thời các dịch bệnh nguy hiểm. Phát triển và nâng cao năng lực của hệ thống khám, chữa bệnh đồng bộ các tuyến từ tỉnh đến cơ sở. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển mạng lưới tư vấn khám, chữa bệnh từ xa. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế bảo đảm về số lượng, chất lượng và cơ cấu. Quản lý chặt chẽ các hoạt động y, dược. Tiếp tục đổi mới phong cách phục vụ, nâng cao ý thức và chất lượng khám, chữa bệnh ở các tuyến, nhất là tuyến y tế cơ sở. Thực hiện tốt chính sách, pháp luật về dân số, công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em; duy trì mức sinh thay thế và nâng cao chất lượng dân số.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách đối với người và gia đình có công, các chính sách xã hội, bảo đảm an sinh. Chú trọng làm tốt công tác giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững; nâng cao nhận thức và tạo điều kiện thuận lợi để hộ nghèo vươn lên thoát nghèo. Tập trung phát triển thị trường lao động, đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, giới thiệu, giao dịch việc làm. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về lao động và an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật về lao động, việc làm; bảo vệ và chăm sóc trẻ

em, người cao tuổi, người khuyết tật.

3.3. Tích cực, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế, mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, phối hợp chặt chẽ giữa đối ngoại của Đảng với ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân. Tiếp tục mở rộng, phát triển quan hệ hợp tác với các tỉnh, thành phố ở các nước trên thế giới. Hướng hoạt động đối ngoại vào việc giới thiệu, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, lợi thế và các cơ chế chính sách thu hút đầu tư của tỉnh. Tổ chức tốt các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại. Duy trì, thúc đẩy quan hệ với các tổ chức, cá nhân nước ngoài có thiện chí với nước ta và với tỉnh Thái Bình.

3.4. củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh

Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Thực hiện toàn diện, đồng bộ, hiệu quả, hoàn thành 100% chỉ tiêu pháp lệnh về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Giữ vững ổn định an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội ở cơ sở và trên địa bàn toàn tỉnh. Củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng và an ninh; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân và khu vực phòng thủ tỉnh, huyện, đặc biệt là tuyến phòng thủ ven biển vững chắc. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với quốc phòng, an ninh và quốc phòng, an ninh với kinh tế, văn hóa, xã hội. Tăng cường đấu tranh, trấn áp tội phạm, nhất là các băng nhóm tội phạm hoạt động có tổ chức. Chú trọng các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông, công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.

Thường xuyên chăm lo xây dựng các lực lượng vũ trang chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Nâng cao chất lượng tổng hợp và sức chiến đấu của lực lượng vũ trang; tăng cường phối hợp các lực lượng, nắm và quản lý chắc địa bàn, tham mưu giải quyết kịp thời, hiệu quả các tình huống, không để bị động, bất ngờ. Phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của công an chính quy đảm nhiệm chức danh công an xã. Tiếp tục xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, bảo vệ dân phố và các lực lượng làm nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự ở cơ sở vững mạnh. Chú trọng công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng; thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hàng năm bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

4. Những nhiệm vụ trọng tâm và các khâu đột phá

Trong nhiệm kỳ 2020-2025, trên cơ sở quán triệt và lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trên tất cả các lĩnh vực, cần đặc biệt chú trọng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả 5 nhiệm vụ trọng tâm và 3 đột phá phát triển sau:

4.1. Những nhiệm vụ trọng tâm

(1) Tăng cường xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và nâng cao chất lượng đảng viên. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu.

(2) Tích cực đổi mới sáng tạo và thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả cải cách hành chính; thực hiện nghiêm túc cơ chế trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

(3) Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế và các ngành, lĩnh vực gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, ứng dụng công nghệ cao, sản xuất hàng hóa quy mô lớn và tham gia vào chuỗi giá trị; xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; hoàn thiện các cơ chế, chính sách để thu hút, huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển.

(4) Thường xuyên củng cố, xây dựng quốc phòng, an ninh vững mạnh. Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường và nâng cao chất lượng công tác nắm, dự báo tình hình; thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm; thực hiện nghiêm túc việc tiếp dân và đối thoại với công dân; kịp thời giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân và những vấn đề bức xúc mới nảy sinh ngay tại cơ sở.

(5) Xây dựng con người Thái Bình phát triển toàn diện cả về đạo đức, nhân cách, trí tuệ, thể chất và năng lực. Tích cực đổi mới công tác đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Phát huy truyền thống văn hoá, văn hiến, yêu nước, cách mạng của quê hương Thái Bình. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khoẻ Nhân dân. Thực hiện tốt chính sách xã hội và bảo đảm an sinh xã hội. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân. Chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

4.2. Các đột phá phát triển

(1) Tăng cường cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

(2) Tập trung xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông kết nối các trục giao thông đầu mối trong tỉnh với các trung tâm kinh tế vùng Duyên hải Bắc Bộ; trong đó, tập trung hoàn thành đầu tư xây dựng tuyến đường bộ ven biển và các tuyến đường huyết mạch trong tỉnh. Xây dựng và phát triển Khu kinh tế Thái Bình thành trọng điểm, động lực phát triển kinh tế của tỉnh.

(3) Đẩy mạnh phát triển ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến, chú trọng ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ cho phát triển nông nghiệp và đời sống Nhân dân. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; trọng tâm là phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

B. Thông qua Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX. Đại hội ghi nhận và đánh giá cao sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIX đã đóng góp quan trọng, tích cực vào những thành tựu nổi bật của tỉnh về phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng Đảng bộ, hệ thống chính trị vững mạnh nhiệm kỳ vừa qua. Từ kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo trong nhiệm kỳ 2015-2020, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XX cần phát huy ưu điểm và kết quả đạt được, tiếp tục đổi mới phương thức làm việc, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

C. Thông qua Báo cáo tổng hợp ý kiến của tổ chức đảng các cấp và Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh đóng góp vào dự thảo Văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XX tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội, bổ sung, hoàn chỉnh văn bản, báo cáo Ban Chấp hành Trung ương.

D. Thống nhất với các nội dung cơ bản của Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XX trên cơ sở quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và các tham luận của đại biểu Đại hội, tiếp tục bổ sung, hoàn thiện để ban hành và tổ chức thực hiện.

E. Thông qua kết quả bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 gồm 51 đồng chí và bầu Đoàn đại biểu Đảng bộ tỉnh đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng gồm 22 đại biểu chính thức và 02 đại biểu dự khuyết. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XX hoàn chỉnh hồ sơ về kết quả bầu cử và báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư quyết định chuẩn y theo quy định.

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng vẻ vang, lao động cần cù, sáng tạo và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; quyết tâm vượt qua khó khăn, thách thức, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ tới, phấn đấu xây dựng Thái Bình trở thành tỉnh phát triển trong khu vực đồng bằng sông Hồng, tạo tiền đề quan trọng cho các giai đoạn phát triển tiếp theo; góp phần cùng cả nước xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh" /.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.

**T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH
(đã ký)**

Ngô Đông Hải